

Số: 06 /2011/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 26 tháng 1 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế mẫu về quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình liên Sở số 1630/TTr-SNV-STC ngày 05 tháng 11 năm 2010 về việc thành lập và ban hành Điều lệ về tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Tên giao dịch quốc tế: HaNoi Land Resources Development Fund;

Tên viết tắt: HLRDF;

Trụ sở chính của Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội tại khu đền Lừ II, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nguyên tắc hoạt động, cơ chế tài chính; nhiệm vụ, quyền hạn; cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế của Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội

1. Vị trí, chức năng và nguyên tắc hoạt động, cơ chế tài chính

1.1. Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội là tổ chức tài chính nhà nước, trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Quỹ có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

1.2. Quỹ có chức năng nhận vốn từ nguồn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thu từ đấu giá quyền sử dụng đất và huy động các nguồn khác theo quy định để ứng vốn và chi hỗ trợ trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội.

1.3. Quỹ hoạt động theo nguyên tắc bảo toàn vốn, bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận; việc sử dụng Quỹ phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

1.4. Quỹ thực hiện theo cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Nhiệm vụ:

a) Tiếp nhận nguồn vốn theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

b) Ứng vốn cho các tổ chức để thực hiện các nhiệm vụ quy định sau; thực hiện thu hồi vốn đã ứng theo quy định:

- Ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất để tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khu vực đã có quy hoạch phải thu hồi đất mà người sử dụng đất có nhu cầu chuyển nhượng trước khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức phát triển các khu tái định cư phục vụ việc thu hồi đất thực hiện các dự án; tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá;

- Ứng vốn cho các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện việc bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

- Ứng vốn cho các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện đầu tư tạo quỹ đất, quỹ nhà tái định cư theo quy hoạch;

c) Ứng vốn cho ngân sách nhà nước để chi hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ quy định sau:

- Ứng vốn cho ngân sách nhà nước để chi hỗ trợ thực hiện các đề án đào tạo nghề, chuyển đổi nghề nghiệp cho các đối tượng bị Nhà nước thu hồi đất;

- Ứng vốn cho ngân sách nhà nước để chi hỗ trợ khoản chênh lệch cho hộ gia đình, cá nhân vào khu tái định cư trong trường hợp hộ gia đình, cá nhân nhận

đất ở, nhà ở tái định cư mà số tiền được bồi thường, hỗ trợ nhỏ hơn giá trị một suất tái định cư tối thiểu;

- Ứng vốn cho ngân sách nhà nước để chi hỗ trợ xây dựng khu tái định cư; hỗ trợ xây dựng các công trình hạ tầng tại các quận, huyện, thị xã có đất bị thu hồi;

d) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định đình chỉ, thu hồi vốn đã ứng, kinh phí đã hỗ trợ khi phát hiện tổ chức, đơn vị vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng, kinh phí hỗ trợ;

đ) Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật;

e) Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán và các quy định khác liên quan đến hoạt động của Quỹ;

g) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2.2. Quyền hạn:

a) Tổ chức quản lý, điều hành Quỹ hoạt động theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao;

b) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan thẩm định nhu cầu chi hỗ trợ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định; thực hiện chi hỗ trợ theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện thu hồi các khoản chi hỗ trợ theo quy định;

c) Quyết định ứng vốn cho các tổ chức theo Quy định tại Điều lệ về tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành; thực hiện thu hồi vốn ứng khi đến hạn hoặc thu hồi theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Tham gia kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện chương trình dự án, đề án đã được Quỹ ứng vốn hoặc hỗ trợ;

đ) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về phạm vi, đối tượng được ứng vốn, được chi hỗ trợ từ Quỹ;

e) Ban hành Quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động Quỹ.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

3.1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm:

- Hội đồng quản lý Quỹ;

- Ban kiểm soát Quỹ;

- Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ.

a) Hội đồng quản lý Quỹ có 07 (bảy) thành viên, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kiêm nhiệm;

- Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ;

- Các Thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ngành: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Lao động, Thương binh và xã hội; Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng thành phố.

Các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; riêng Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ hoạt động theo chế độ chuyên trách.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách khác đối với thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật;

b) Ban kiểm soát Quỹ có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên, gồm: Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ; Phó Trưởng ban kiểm soát và các thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban kiểm soát Quỹ.

Thành viên Ban kiểm soát Quỹ hoạt động theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm theo quy định tại Điều lệ Quỹ;

c) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ có Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng nghiệp vụ.

- Giám đốc Quỹ là người đại diện pháp nhân của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách khác theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ;

- Phó giám đốc Quỹ và Kế toán trưởng do Giám đốc Quỹ đề nghị, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách khác;

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

+ Phòng Quản lý vốn;

+ Phòng Quản lý đặt hàng mua nhà, thanh toán tái định cư;

+ Phòng Hành chính - Kế hoạch - Tổng hợp.

Chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, nghiệp vụ giúp việc cơ quan điều hành Quỹ; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm ... Trưởng, phó trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Quỹ quyết định sau khi có ý kiến chấp

thuận của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định của nhà nước và thành phố;

3.2. Biên chế của Quỹ Phát triển đất được Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ hàng năm; số lượng dự kiến là 50 (năm mươi) biên chế, trước mắt tạm giao 20 (hai mươi) biên chế cán bộ, viên chức.

Quỹ Phát triển đất được phép sử dụng một số lao động hợp đồng thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Thành phố, hưởng tiền công từ nguồn thu khác của Quỹ.

Điều 3. Giao Giám đốc Quỹ:

1. Phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự trù kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất ban đầu như: xây dựng, sửa chữa nhà cửa, mua sắm trang thiết bị làm việc; phương tiện đi lại; xây dựng hệ thống thông tin liên lạc, giao dịch... trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

2. Phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ để tuyển dụng viên chức có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức (trước mắt, điều động công chức, viên chức từ các đơn vị có liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch của thành phố như Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng thành phố...) để Quỹ hoạt động ổn định, đáp ứng nhiệm vụ của thành phố.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Chỉ đạo Giải phóng mặt bằng thành phố; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Website Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP Hà Nội;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- CVP, PVP, các phòng CV VPUBNDTP;
- Trung tâm Công báo TP;
- Lưu;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thảo